

1	Giàn tưới tiêu tự động ống nhựa HDPE phi 25mm, dài 76,5m											
Tổng tiền: (B)										0		

2.3. Cây trồng, vật nuôi là thủy sản (số lượng, đường kính gốc, mật độ,...):

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cây chuối, chưa có buồng, cao > 1m	cây	14,0	21.800	0%	0	
2	Cây chuối, cso buồng	cây	1,0	43.500	0%	0	
3	Cây mít: 6 cm ≤ ĐK thân < 10 cm; 2,5 m ≤ cao < 3,5m	cây	12,00	217.600	0%	0	
4	Cây mít: 15 cm ≤ ĐK thân < 20 cm; cao ≥ 3,5 m	cây	1,00	707.300	0%	0	
5	Cây sấu: 60 cm ≤ ĐK thân < 70 cm; cao ≥ 10 m	cây	1,00	2.013.000	0%	0	
6	Cây bơ: 15 cm ≤ ĐK thân < 20 cm; 4 m < cao ≤ 6 m	cây	1,00	446.500	0%	0	
7	Cây cóc: 10 cm ≤ ĐK thân < 15 cm; 3m ≤ cao < 4 m	cây	1,00	108.800	0%	0	
8	Cây na: 10 cm ≤ ĐK thân < 15 cm; cao > 2 m	cây	1,00	174.100	0%	0	
9	Cây xoài: 20 cm ≤ ĐK thân < 25 cm; cao > 6 m	cây	7,00	620.200	0%	0	
10	Hành lá (đến kỳ thu hoạch)	m2	23,40	7.700	0%	0	
11	Xà lách (mới trồng)	m2	39,20		0%	0	
12	Kinh giới (đến kỳ thu hoạch)	m2	55,50	14.200	0%	0	
13	Xà lách (đến kỳ thu hoạch)	m2	55,50	14.200	0%	0	
14	Kinh giới (đến kỳ thu hoạch)	m2	154,00	14.200	0%	0	
15	Tía tô (đến kỳ thu hoạch)	m2	111,10	14.200	0%	0	
16	Kinh giới (đến kỳ thu hoạch)	m2	145,60	14.200	0%	0	
17	Xà lách (đến kỳ thu hoạch)	m2	97,50	14.200	0%	0	
Tổng cộng: (C)						0	

3. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác:

Stt	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)	(7)
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp (bảng 5 lần giá đất nông nghiệp): 290.000đ/m ² x 5 lần = 1.450.000đ/m ² .	m ²	0,0	1.450.000	0	
2	Hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp dưới 30% diện tích đất NN đang sử dụng (30kg x 3 tháng x 16.600đ/kg = 1.494.000đ/khâu nông nghiệp).	Khâu	0	1.494.000	0	
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng: 10.000đ/m ² nhưng tối đa không quá 10.000.000đ/chủ sử dụng đất.	m ²			0	Sẽ được phê duyệt sau khi người sử dụng đất đủ điều kiện, nhận tiền và bàn giao diện tích đất thu hồi theo đúng quy định
Tổng tiền: (D)					0	

4. Các khoản khấu trừ nghĩa vụ tài chính về đất đai PHẢI NỢP (nếu có) (E): Không

5. Phương án tái định cư (F): Không

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (A)+(B)+(C)+(D)

0 đồng

IV. Tổng các khoản khấu trừ phải nộp ngân sách: (E) + (F)

0 đồng

V. Tổng số tiền BT, HT và TĐC sau cân đối: (III)-(IV)

0 đồng

Bằng chữ: không

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Tiến